TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN NẬM NHÙN	**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:06/2018/HSST
Ngày:12/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN TỈNH LAI CHÂU

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông: ***Lý Đức Hiệp***
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông : ***Vũ Thế Tiến***
2. Ông : ***Nguyễn Hồng Thanh***

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông: ***Đồng Văn Dũng*** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông: ***Nguyễn Văn Thanh*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2018, Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử công khai tại nhà văn hoá bản Nậm Hàng, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2018/HSST, ngày 09 tháng 3 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST- HS ngày 02/4/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: ***Nguyễn Quốc V*** tên gọi khác: Không

Sinh năm 1969, tại huyện K, tỉnh Th.

Nơi ĐKNKTT: Thôn 2, xã V, huyện K, tỉnh Th.

Chỗ trước khi bị bắt: Khu phố 10, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh.

Con ông: Nguyễn Văn Th (sinh năm 1933) và con bà: Nguyễn Thị C (sinh năm 1937 đã chết) hiện bố bị cáo đang sinh sống tại Thôn 2, xã V, huyện K, tỉnh Th

Gia đình bị cáo có 05 anh, em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình;

Bị cáo có vợ: Phạm Thị Q - Sinh năm 1978 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2017 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên toà).

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông: Ngô Văn Th - Sinh năm 1969

Trú tại: Khu phố 10, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt tại phiên toà không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14 /12/2017 Nguyễn Quốc V sinh năm 1969 mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Dream BKS 25M1 - 1457 của anh Ngô Văn Th là chủ thầu công trình xây dựng, nơi V đang làm thuê. Sau đó điều khiển chiếc xe máy này đi cùng với một người đàn ông tên H (Không xác định được lai lịch), từ thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu đến bản P, xã H, huyện N để tìm mua Hêrôin về sử dụng. Trên đường đi, V đưa cho H 100.000 đồng *(Một trăm nghìn đồng)* để nhờ H mua Hêrôin cho mình. Khi đến bản Pa Mu, H gặp một người phụ nữ dân tộc Mông (Không xác định được lai lịch), và đã mua bán Hêrôin với người này, sau đó H đưa cho V 01 gói Hêrôin, ngoài được gói bằng mảnh giấy bạc màu trắng rồi bảo V cầm về, còn H thì đi vào trong bản (Sau đó H đi đâu không xác định được). Vào khoảng 13 giờ cùng ngày, khi V cầm gói Hêrôin trên tay ra chỗ để xe máy để đi về thì gặp Tổ công tác Đồn biên phòng Hua Bum đi tuần tra, nên V đã thả gói Hêrôin xuống đất. Hành vi của V đã bị tổ công tác Đồn biên phòng Hua Bum phát hiện, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là gói Hêrôin nêu trên và chiếc xe máy nhãn hiệu Dream BKS 25M1 - 1457.

Kết quả mở niên phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định: 01 (một) gói chất bột khô vón cục mầu trắng, thu giữ của Nguyễn Quốc V sau khi đã loại bỏ toàn bộ bao bì bên ngoài đã kết luận giám định tư pháp ngày 21 tháng 12 năm 2017 xác định được tổng khối lượng là 0,21 (không phẩy hai mươi mốt) gam, gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 65/2018/GĐ - KTHS, ngày 26/12/2017 đối với mẫu vật thu giữ của nguyễn Quốc V gửi đến giám định, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đã kết luận: ***Mẫu vật gửi đến giám định là heroine*** *(heroine là chất ma túy quy định tại danh mục I. Số thứ tự 20, nghị định số 82/2013/NĐ- CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ)*

" Không hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định".

Tại bản cáo trạng số: 05/CT- VKSNN, ngày 09/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc V về tội: " *Tàng trữ trái phép chất ma tuý* " theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS (năm 2015).

Tại phiên toà hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc V theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ là 0,21 (không phẩy hai mươi mốt) gam heroine và biên bản bắt người phạm tội quả tang, các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện VKS khẳng định bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 BLHS (năm 2015); áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1,2 điều 51 BLHS; Khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015" đối với bị cáo; miễn hình phạt bổ xung là hình phạt tiền cho bị cáo và đề xuất với Hội đồng xét xử, xử phạt Nguyễn Quốc V từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về phía bị cáo, tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên toà hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Ngô Văn Th có lời khai tại cơ quan điều tra cho biết chiếc xe máy là tài sản của ông khi bị cáo V mượn xe dùng làm phương tiện để đi mua ma túy bản thân ông không biết. Ông Th đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe máy cho gia đình ông.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm nhùn, Kiểm sát viên. trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

* Về Lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Bị cáo tự ký nhận vào biên bản bắt người phạm tội

quả tang; khi khai nhận trước cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo thừa nhận đã cất giấu trái phép 0,21 (không phẩy hai mươi mốt) gam heroine trên tay khi gặp tổ công tác Đồn biên phòng Hua Bum bị cáo đã nén gói heroine xuống đất thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo qua việc bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của người làm chứng, các biên bản ghi lời khai và những lời khai tại các bản cung của bị cáo là hoàn toàn phù hợp, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan, hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc V tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Hồi 13 giờ ngày 14/12/2017 tại bản P, xã H, huyện N, tỉnh Lai Châu, Nguyễn Quốc V đã có hành vi cất dấu trái phép 0,21 *(Không phẩy hai mươi mốt)* gam Hêrôin, với mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo Vượng đã thực hiện phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm, quá trình bắt giữ, thu giữ vật chứng cùng động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo phù hợp với đặc điểm của vật chứng thu giữ được. Từ những phân tích đánh giá các chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi mà bị cáo Nguyễn Quốc V thực hiện đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS (năm 2015). Điều luật quy định:1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05năm…..

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

* Xét tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyến của nhà nước ta về các chất ma tuý, không những thế còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Đảng, Nhà nước ta cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán … trái phép chất ma tuý, bị cáo thừa hiểu điều đó, song bị cáo đã cố tình vi phạm pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hậu quả mà hành vi của mình đã gây ra. HĐXX cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi

đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự nên không có tình tiết tăng nặng quy định tại điều 52 BLHS (Năm 2015). Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, bản thân bị cáo học vấn thấp nên nhân thức về xã hội và pháp luật còn hạn chế, bị cáo có bố đẻ Nguyễn Văn Th tham gia cách mạng được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS (năm 2015).

* Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự (năm 2015) quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo làm ruộng, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

* Về vật chứng: - Đồn biên phòng Hua Bum thu giữ của bị cáo 0,21 (không phẩy hai mươi mốt) gam Heroine, được gửi toàn bộ đi giám định và không hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định.Vậy HĐXX không đề cập giải quyết.

- Đối với 02 chìa khóa xe máy và chiếc xe máy , biển kiểm soát: 25M1 - 1451 màu trắng - đen, nhãn hiệu Dream, do hãng HONDA sảm xuất; số khung: 033118; số máy: 1333078; không gương chiếu hậu (xe đã qua sử dụng) do Nguyễn Quốc V mượn của anh Ngô Văn Th trú tại khu phố 10, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Quá trình mượn xe anh Th không biết việc V dùng xe máy để đi mua ma túy nên cấn Áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 106 BLTTHS (năm 2015). Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn Th 02 chìa khóa xe máy và chiếc xe máy trên.

* Trong vụ án này: Đối với người phụ nữ bán Hêrôin cho H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, nên không có căn cứ để xử lý; Đối với người đàn ông tên H (là người đã mua hộ Heroine cho V, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, ngoài lời khai của V, không còn chứng cứ nào khác để chứng minh hành vi phạm tội của người này, nên không có cơ sở xem xét, giải quyết. Đối với anh Ngô Văn Th người đã cho V mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Dream BKS 25M1 - 1457, kết quả điều tra xác định anh Th không liên quan đến hành vi phạm tội của

Nguyễn Quốc V, nên không xem xét, xử lý. Vậy HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án này.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1/Tuyên bố bị cáo: ***Nguyễn Quốc V*** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

2/□p dụng Điểm c khoản 1 điều 249 BLHS (năm 2015); Điểm s khoản 1, 2 điều 51 BLHS (năm 2015).

Xử phạt bị cáo 01(một) năm 03(ba) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/12/2017.

3/ Áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 106 BLTTHS (năm 2015) Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn Th trú tại khu phố 10, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu chiếc xe máy biển kiểm soát: 25M1 - 1451 màu trắng - đen, nhãn hiệu Dream, do hãng HONDA sảm xuất; số khung: 033118; số máy: 1333078 không gương chiếu hậu (xe đã qua sử dụng) và 02 chiếc xe chìa khóa xe máy.

4/ Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

□n xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:
- *Toà án tỉnh*
- *VKSND huyện*
- *Trại tạm giam*
- *C.A huyện*
- *Bị cáo*
- *THA*
- *Luu hồ sơ*
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Đức Hiệp